

Bản án số: 107/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 10-8-2022
“Xin ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hằng
2. Bà Huỳnh Kim Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồ Quế Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long: Không thuộc trường hợp tham gia phiên tòa.

Hôm nay, ngày 10 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 321/2022/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2022 về tranh chấp “Xin ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/QĐXXST- HNGĐ, ngày 30 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Kim Ng, sinh năm 1990, nơi cư trú: ấp Tường H, xã Thới H, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. (Có mặt)

2. *Bị đơn:* Anh Đặng Văn L, sinh năm 1982 nơi cư trú: số 170/11, ấp Phước L, xã Hòa Ph, huyện Long H, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01/6/2022 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim Ng trình bày:

Vào năm 2010 chị Ng và anh L do quen biết nhau nên tiến đến hôn nhân, có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương. Anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Ph, huyện Long H, tỉnh Vĩnh Long được cấp giấy chứng nhận ngày 12/10/2010.

Thời gian chung sống chị Ng và anh L có 01 con chung tên Đặng Nguyễn Long Ph, sinh ngày 09/6/2011 hiện cháu L đang do chị Ng nuôi dưỡng.

Thời gian đầu thì anh chị sống hạnh phúc đến năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, hay cự cãi nhau nên sống chung không hạnh phúc. Chị Ng đã cố gắng để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không được, anh chị đã sống ly thân từ tháng 7 năm 2021 đến nay, trong thời gian sống ly thân anh L và chị Ng không có liên lạc nhau, không còn quan tâm nhau. Chị Ng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó chị yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim Ng yêu cầu ly hôn với anh Đặng Văn L.

Về con chung: Cháu Đặng Nguyễn Long Ph, sinh ngày 09/6/2011 chị Ng yêu cầu nuôi dưỡng, không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản: Tự thỏa thuận không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

** Ý kiến trình bày của bị đơn anh Liêm:* Từ khi thụ lý vụ án đến ngày xét xử sơ thẩm bị đơn anh L hoàn toàn không có ý kiến gì gửi cho Tòa án.

** Ý kiến của cháu Đặng Nguyễn Long Ph:* Tại bản khai ngày 01/6/2022 cháu Ph có ý kiến nếu cha mẹ ly hôn cháu muốn sống với mẹ.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn chị Ng vẫn giữ yêu cầu khởi kiện về hôn yêu cầu ly hôn anh Đặng Văn L vì chị không còn tình cảm với anh L nên cương quyết xin ly hôn. Về con chung cháu Đặng Nguyễn Long Ph, sinh ngày 09/6/2011 chị Ng yêu cầu nuôi dưỡng, không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con. Về quan hệ tài sản tự thỏa thuận không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Kim Ng có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Long Hồ giải quyết ly hôn anh Đặng Văn L đăng ký nhân khẩu thường trú số 170/11, ấp Phước L, xã Hòa Ph, huyện Long H, tỉnh Vĩnh Long. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Từ khi thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng như thông báo thụ lý vụ án, được triệu tập hợp lệ dự phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, triệu tập tham dự phiên tòa sơ thẩm vào ngày 25/7/2022, ngày 10/8/2022 cho anh L đúng theo quy định của pháp luật nhưng anh L hoàn toàn không có ý kiến gì gửi cho Tòa án, cũng như tại phiên tòa hôm nay vắng mặt anh L. Do đó, căn cứ Khoản 3 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Đặng Văn L.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim Ng và anh Đặng Văn L có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Ph, huyện Long H, tỉnh Vĩnh Long được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 12/10/2010 đúng theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận. Xét yêu cầu của chị Ng xin ly hôn anh L hoàn toàn có cơ sở. Bởi vì, về mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ng và anh L trầm trọng là đúng, anh chị có thời gian sống ly thân, vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, anh L đã được triệu tập tham gia phiên hòa giải nhưng không tham gia và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu ly hôn của chị Ng, nên không có khả năng hàn gắn tình cảm vợ chồng. Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Ng ly hôn với anh L.

[2.2] Về nuôi dưỡng con chung: Cháu Đặng Nguyễn Long Ph, sinh ngày 09/6/2011 chị Ng yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung của chị Ng là hoàn toàn có cơ sở vì từ khi anh chị sống ly thân đến nay thì cháu Ph sống với chị Ng, chị Ng nuôi dưỡng cháu Ph cũng đảm bảo tốt mọi mặt đời sống sinh hoạt của cháu Ph, cho nên Hội đồng xét xử xét thấy giao cháu Ph cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp và cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Ph là mong muốn tiếp tục sống chung với mẹ. Anh L không trực tiếp nuôi con chung nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, chị Ng không được ngăn cản. Về cấp dưỡng nuôi con chị Ng không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2.3] Về quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Thị Kim Ng không tranh chấp không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Chị Nguyễn Thị Kim Ng phải nộp số tiền 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 9, 56 và Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Nguyễn Thị Kim Ng đối với anh Đặng Văn L. Cho chị Nguyễn Thị Kim Ng ly hôn với

anh Đặng Văn Liêm.

2. Về nuôi dưỡng con chung: Giao cháu Đặng Nguyễn Long Ph, sinh ngày 09/6/2011 cho chị Nguyễn Thị Kim Ng tiếp tục nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Đặng Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

3. Về quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Thị Kim Ng không tranh chấp không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc Chị Nguyễn Thị Kim Ng phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo lai thu số 0003972 ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ. Vậy Chị Nguyễn Thị Kim Ng đã nộp đủ không phải nộp thêm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Án xử công khai nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND. Tỉnh Vĩnh Long 01;
- VKSND.H Long Hồ 01;
- Chi cục THADS.H Long Hồ 01;
- UBND xã Hòa Phú 01;
- Các đương sự 02;
- Lưu hồ sơ 01.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Diễm